

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG TÈ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 117/2022/HSST

Ngày: 27/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ, TỈNH LAI CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lý Thị The; Ông Lý Ngọc Sáng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đới Xuân Huy- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa:
Ông Võ Văn Tuấn- Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 9 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 120/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 122/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Pờ Chô L, tên gọi khác: Không, sinh năm 1989, tại huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản C, xã P, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 00/12; Chức vụ đoàn thể, chính quyền: Không; Dân tộc: La Hủ; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam; Con ông: Pờ Xa C, con bà: Ly Lo N (cả hai đều đã chết); Bị cáo có vợ là: Thành Hừ B, sinh năm 1990 và có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/6/2022 tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Ly Phu C, sinh năm 1973

Địa chỉ: Bản C, xã P, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 05/6/2022, Pờ Chô L, sinh năm 1989, trú tại bản C, xã P, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, một mình di chuyển (*lúc đi bộ, lúc xin đi nhờ xe máy của người đi đường*) từ nhà đến một khu rừng thuộc bản N, xã Mường Tè để tìm măng đem bán lấy tiền. Khoảng 18 giờ cùng ngày, L mang số măng lấy được ra bản Mường Tè, xã Mường Tè bán được 50.000 đồng. Sau đó, L đi bộ về nhà, trên đường đi về đến bản Nậm Hăn, xã Mường Tè, L thấy một người đàn ông lạ mặt đang đi xe máy ngược chiều nên đã vẫy tay, ra tín hiệu cho người này dừng để hỏi mua Heroine về sử dụng. Qua trao đổi, L mua được của người này 01 gói Heroine, được gói bên ngoài bằng mảnh nilon màu xanh với giá 50.000 đồng. Ngoài ra, L còn xin được của người đàn ông này 01 gói Heroine nhỏ hơn gói đã mua, bên ngoài cũng được gói bằng mảnh nilon màu xanh. L nhặt một mảnh nilon màu xanh gói chung 02 gói Heroine lại thành một gói và dùng 02 tờ tiền Cotton mệnh giá 2.000 đồng cuộn tròn lại rồi cầm trên tay phải đi về nhà. Khi về đến bản N, xã Nậm Khao thì có Ly Phu C, sinh năm 1973, trú cùng bản xin đi bộ về cùng (*do trời tối và Chô không có đèn pin và trên đường đi Chô không biết L đang tàng trữ trái phép chất ma túy*). Đến 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi L đang đi bộ trên đoạn đường thuộc bản Nậm Phìn, xã Nậm Khao thì gặp tổ công tác Công an xã Nậm Khao đang làm nhiệm vụ. L đã ném gói Heroine đang cầm trên tay phải xuống rãnh nước gần đó nhưng bị tổ công tác phát hiện, tổ công tác đã yêu cầu L nhặt lên giao nộp. Tổ công tác đã mời người chứng kiến, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định tư pháp số 59 cùng ngày 06/6/2022 của người giám định tư pháp theo vụ việc Công an huyện Mường Tè, đã kết luận: 02 gói chất bột khô, màu trắng thu giữ của Pờ C L có tổng khối lượng là 0,31 gam

Tại bản kết luận giám định số 517 ngày 15/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 02 mẫu chất bột khô, màu trắng (ký hiệu Mẫu 01 và Mẫu 02) gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.

Tại bản cáo trạng số 77/CT- VKSMT ngày 08/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè truy tố bị cáo Pờ C L về tội “Tàng trữ trái phép chất

ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên Tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Pờ C L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Pờ C L 01 năm 02 tháng đến 01 năm 08 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đối với 03 mảnh nilon màu xanh không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy; đối với 02 tờ tiền Cotton, mỗi tờ có mệnh 2.000 đồng cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo nhất trí với bản cáo trạng, bản luận tội của Viện kiểm sát, không bổ sung gì chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Mường Tè, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên Tòa và trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội phù hợp với lời khai nhận tội tại cơ quan điều tra, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, kết luận giám định về chất ma túy, lời khai của người làm chứng, các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Tòa án đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 05/6/2022, tại bản Nậm Phìn, xã Nậm Khao, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Pờ C L đang tàng trữ trái phép 0,31 gam Heroine để sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã Nậm Khao phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo Pờ C L là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến khách thể được pháp luật hình sự Việt Nam bảo vệ, đó là chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và biết rõ hành vi phạm tội của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo không những trực tiếp hủy hoại sức khỏe con người, làm suy thoái giống nòi, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia mà còn là nguyên nhân chủ yếu làm gia tăng tội phạm khác.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn. Nên cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội và nhân thân của bị cáo về hành vi phạm tội của mình, Hội đồng xét xử xét thấy cần có một mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội đồng thời để nâng cao ý thức pháp luật trong nhân dân, đảm bảo công tác phòng ngừa chung cho xã hội. Do đó mức hình phạt như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là hoàn toàn phù hợp, cần chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo thì bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về nguồn gốc ma túy thu giữ trong vụ án: Pờ Chô L khai mua của người đàn ông lạ mặt nhưng không biết địa chỉ, không nhớ đặc điểm nhận dạng nên cơ quan điều tra không xác minh, làm rõ được để xử lý theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với Ly Phu C là người đi cùng đường và không biết Pờ Chô L đang tàng trữ trái phép chất ma túy nên Ly Phu C không đồng phạm với Pờ Chô L. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Xử lý vật chứng: Số Heroine (0,31 gam) đã gửi đi giám định không hoàn lại mẫu vật nên không đề cập giải quyết. Vật chứng còn lại đã được bàn giao

đến Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Mường Tè ngày 08/9/2022 gồm 03 mảnh nilon màu xanh; 02 tờ tiền Cotton, mỗi tờ có mệnh giá 2.000 đồng có số seri lần lượt là: CB 5244897 và ZB 0753876. Đối với 03 mảnh nilon màu xanh không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; Đối với 02 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng bị cáo đã dùng để gói Heroine cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7] Án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn. Cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 50 Bộ luật hình sự; Điều 106, 135, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Pờ Chô L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Pờ Chô L 01 năm 05 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/6/2022.

Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 03 mảnh nilon màu xanh.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 02 tờ tiền Cotton, mỗi tờ có mệnh giá 2.000 đồng có số seri lần lượt là: CB 5244897 và ZB 0753876.

(Vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mường Tè và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Mường Tè ngày 08/9/2022).

3. Án phí HSST: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu (01);
- VKS ND tỉnh Lai Châu (01);
- VKSND huyện Mường Tè (01);
- Công an huyện + THAHS (02);
- THADS huyện (01);
- Bị cáo (01);
- Lưu HSVA (01);
- Lưu TA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Bình